

SỞ Y TẾ PHÚ YÊN
TTYT TX SÔNG CẦU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 515/TB-TTYT

Sông Cầu, ngày 16 tháng 5 năm 2023

THÔNG BÁO

Gói thầu: Cung ứng hóa chất, vật tư y tế tháng 06 năm 2023 của Trung tâm Y tế thị xã Sông Cầu.

Kính mời: Quý Công ty

Trung tâm Y tế thị xã Sông Cầu đang xây dựng kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Cung ứng hóa chất, vật tư y tế tháng 06 năm 2023 của Trung tâm Y tế thị xã Sông Cầu.

Để có căn cứ lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu, Trung tâm Y tế thị xã Sông Cầu kính mời Quý Công ty đủ năng lực thực hiện gói thầu, xin gửi báo giá với các nội dung cần thiết như sau:

Gói thầu: Cung ứng hóa chất, vật tư y tế tháng 06 năm 2023 của Trung tâm Y tế thị xã Sông Cầu: Có 30 khoản (đính kèm danh mục)

- Thông báo được đăng tải trên trang web tại địa chỉ: <http://trungtamytesongcau.vn/>

- Thời gian nhận báo giá: 16/05/2023 đến hết ngày 26/05/2023. (tối thiểu 10 ngày)

- Nơi nhận: Trung tâm Y tế thị xã Sông Cầu. Hình thức nhận báo giá: trực tiếp, thư hoặc địa chỉ email (phongtochuchanhchinhhtyt@gmail.com).

Địa chỉ: 02 Phạm Văn Đồng, khu phố Long Hải Bắc, phường Xuân Yên, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên;

Điện thoại: 0573.875.389.

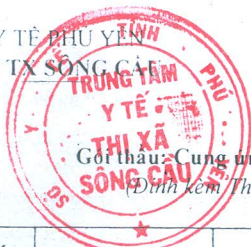
Rất mong sự hợp tác của Quý Công ty.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.



SỞ Y TẾ THUYỀN
 TTYT TX SÔNG CẦU



PHỤ LỤC:

Gợi thầu: Cung ứng hóa chất, vật tư y tế tháng 06 năm 2023 của Trung tâm Y tế thị xã Sông Cầu
 (Đính kèm Thông báo số 515/TB-TTYT ngày 16/5/2023 của Trung tâm Y tế thị xã Sông Cầu)

TT	Mã số dấu thầu	Tên hàng hóa	Tiêu chuẩn, qui cách	Đơn vị tính	Hàng sản xuất - Nước sản xuất	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
1	VT011	Bơm tiêm 3cc	Bơm tiêm nhựa liền kim 5ml, cỡ kim 23G, 25G Đạt tiêu chuẩn ISO và CE	Cái		1			
2	VT012	Bơm tiêm 5cc	Bơm tiêm nhựa liền kim 5ml, cỡ kim 23G, 25G Đạt tiêu chuẩn ISO và CE	Cái		1			
3	VT013	Bơm tiêm 10cc	Bơm tiêm nhựa liền kim 10ml, cỡ kim 23G, 25G. Đạt tiêu chuẩn ISO và CE	Cái		1			
4	VT014	Bơm tiêm 20cc	Bơm tiêm nhựa liền kim 20ml, cỡ kim 23G, 25G. Pit tổng có khóa bẻ gãy để hủy sau khi sử dụng. Bề mặt giăng phẳng. Đạt tiêu chuẩn ISO và CE	Cái		1			
5	VT019	Kim lấy thuốc (các số)	Kim các số 14G, 16G, 18G, 18Gx1/2, 20Gx1/2, 22G, 25G, Vi định kim có chỉ thị màu phân biệt các cỡ kim. Tiêu chuẩn ISO	Cây		1			
6	VT022	Kim châm cứu số 3	Tiêu chuẩn EN, ISO, CE. Đường kính từ 0.25 đến 0.30x30mm.	Cây		1			
7	VT026	Kim luồn tĩnh mạch	Các số: 14G, 18G, 20G, 22G, 24G	Cây		1			
8	VT047	Ống nghiệm EDTA Sequestrene	Đường kính: 12-13 mm x 7.5 -8cm	Ống		1			
9	VT049	Ống nghiệm Serum	Có chứa hạt nhựa Polystyrene	Ống		1			
10	VT066	Băng bột bó 10cm x 270cm	Bột liền gạc, lõi nhựa, vỏ là giấy bạc chống ẩm, gạc: 100% cotton. Kích thước: 10cm x 270cm	Cuộn		1			
11	VT067	Băng bột bó xương 15cm x 2,7m	Kích thước: cuộn 15cm x 2,7m	Cuộn		1			
12	VT069	Băng keo lụa 2,5cm x 5m	Vải lụa 100% cellulose acetate, keo oxyd kẽm không dùng dung môi, số sợi 44x19,5 sợi/cm, lực dính 1,8-5,5 N/cm, có kiểm tra vi sinh (giới hạn vi sinh hiếu khí ≤ 100 cfu/g, men và nấm mốc ≤ 10 cfu/g, không có Pseudomonas aeruginosa, Staphylococcus aureus, Enterobacteria) ISO, CFS. 2,5cm x 5m	Cuộn		1			
13	VT073	Băng thun có keo 10cm x 4,5m	Cotton 100%, keo oxide kẽm không dùng dung môi, lực dính 2-9 N/cm, co giãn ≥ 90%, có kiểm tra vi sinh (giới hạn vi sinh hiếu khí ≤ 100 cfu/g, men và nấm mốc ≤ 10 cfu/g, không có Pseudomonas aeruginosa, Staphylococcus aureus, Enterobacteria) ISO, CFS. 10cm x 4,5m	Cuộn		1			
14	VT074	Băng y tế	Kích thước: 7cm x 2,5m	Cuộn		1			
15	VT077	Dây truyền dịch + kim cánh bướm	Buồng nhỏ giọt có màng lọc dịch, thể tích ≥ 8,5 ml. Đạt tiêu chuẩn GMP-FDA	Sợi		1			
16	VT087	Dây Oxy 2 nhánh sơ sinh, trẻ em	Chứng nhận EC. Tiêu chuẩn ISO. Bì 1 sợi	Sợi		1			
17	VT091	Mask Oxy nồng độ cao trẻ em + dây	Bộ mask gồm: 1 Dây dẫn khí trong suốt dài 1.8m đường kính 0.71" 1 Mask oxy PVC mềm, có dây vải thun bó vào đầu giúp mask áp kín sát vào mắt, kín khí. Trên mask có miếng kim loại giúp điều chỉnh hình dạng mask cho phù hợp với mũi của bệnh nhân. Có nới chữ V trên mask xoay được. Túi dự trữ oxy thể tích 1L. Sản phẩm tiệt trùng EO Hộp 1 bộ	Bộ		1			

TT	Mã số đầu thầu	Tên hàng hóa	Tiêu chuẩn, qui cách	Đơn vị tính	Hàng sản xuất - Nước sản xuất	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
18	VT098	Sonde Foley 1 nhánh	Các số	Sợi		1			
19	VT099	Sonde Foley 2 nhánh	Các số 12 đến 30	Cái		1			
20	VT102	Găng tay phẫu thuật tiệt trùng số 7-7,5-8	TC ISO, CE Lám từ latex cao su thiên nhiên, vi nhám, bề mặt không trượt cho độ nhạy cảm tối ưu, sản xuất theo công nghệ EN 455/ASTM D- 3577	Đôi		1			
21	VT103	Găng tay rời	Size S, M, L. Găng tay cao su y tế có bột dùng 1 lần chiều dài 240mm, Tiêu chuẩn chất lượng ISO, CE, FDA	Đôi		1			
22	VT105	Túi lấy máu (túi đơn) 250ml	Túi đơn 250ml	Túi		1			
23	VT131	Tay dao mổ điện	Gói 1 cái	Cái		1			
24	HC015	CHLORHEXIDINE GLUCONATE 2%	Dung dịch Chlorhexidine Digluconate 2%. Chai ≥500ml	Chai		1			
25	HC016	CHLORHEXIDINE GLUCONATE 4%	Dung dịch Chlorhexidine Digluconate 4%. Can ≥5 lít	Can		1			
26	HC028	Dung dịch ly giải hồng cầu 3 hoặc tương đương dùng cho máy Huyết Học	Chai ≥500ml	ml		1			
27	HC036	Test nhanh chẩn đoán giang mai (Syphilis 3.0)	Độ nhạy ≥99% - Độ đặc hiệu ≥99%	Test		1			
28	HC037	Test nhanh phát hiện kháng nguyên Dengue NS1, chẩn đoán sốt xuất huyết	Độ nhạy: 92,8% - Độ đặc hiệu: 98,4%	Test		1			
29	HC039	Que thử đường huyết sử dụng được cho máy Accu - Chek (Active)	Hộp/50 que	Que		1			
30	HC043	Test nhanh chẩn đoán viêm gan C thể hệ 3 (HCV)	Độ nhạy: 100% - Độ đặc hiệu: 99,4% Dạng khay, Hộp 100 test	Test		1			

Tổng cộng có: 30 khoản.